

Số: 01/2014/NQ-ĐHĐCĐ

Tây Ninh, ngày 28 tháng 04 năm 2014

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG THÀNH THÀNH CÔNG TÂY NINH

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/5/2005;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/6/2005;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh;
- Căn cứ Toàn bộ tài liệu Đại hội cổ đông thường niên năm 2013 đã được Ban tổ chức Đại hội cung cấp cho cổ đông;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 số 04/2014/TTCS/BB-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 04 năm 2014,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Nay Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần mía đường Thành Thành Công Tây Ninh quyết định các vấn đề sau:

- 1. Thông qua các báo cáo, tờ trình được trình bày tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013, bao gồm:**

- 1.1. Báo cáo hoạt động năm 2013 và kế hoạch năm 2014 của Hội đồng quản trị**

Vấn đề này được thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 100%.

- 1.2. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2013 và kế hoạch năm 2014 của Ban điều hành**

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 với các chỉ tiêu chính như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện năm 2013	% TH/KH
A	Sản lượng mía ép	Tấn	1.000.000	866.275	87%
B	Sản lượng đường thô nguyên liệu	Tấn	24.051	51.681	215%
C	Sản lượng sản xuất				
1	Đường	Tấn	110.450	128.294	116%
2	Mật rỉ	Tấn	50.000	45.921	92%
3	Điện thương phẩm	Mw	46.000	41.187	90%
D	Sản lượng tiêu thụ				
1	Đường	Tấn	110.450	128.267	116%
2	Mật rỉ	Tấn	50.000	50.898	102%
3	Điện thương phẩm	Mw	46.000	41.099	89%
E	Kết quả kinh doanh				
1	Doanh thu thuần	Triệu đồng	2.314.330	2.220.040	96%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	365.458	275.493	75%

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 với các chỉ tiêu chính như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2014	Tăng trưởng (%)
1	Sản lượng mía ép	Tấn	866.275	952.000	+10%
2	Sản lượng đường thô nguyên liệu	Tấn	51.681	40.000	-23%
3	Sản lượng đường thành phẩm	Tấn	128.294	128.650	+0,28%
4	Sản lượng đường tiêu thụ	Tấn	128.267	130.000	+1,35%
5	Tổng doanh thu thuần	Tỷ đồng	2.220	2.096	-5,60%
6	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	275	160	-42%

Vấn đề này được thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 100%.

1.3. Báo cáo của Ban kiểm soát

Vấn đề này được thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 100%.

1.4. Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2013

Vấn đề này được thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 100%.

1.5. Tờ trình về việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2013

Tt	Nội dung	Tỷ lệ	Số tiền (VND)	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2013		275,492,802,965	
2	Thuế TNDN phải nộp		36,486,135,979	
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN		239,006,666,986	
4	Lợi nhuận các năm trước chưa phân phối		117,382,240,807	
5	Tổng lợi nhuận dùng để phân phối		356,388,907,793	
6	Quỹ dự phòng tài chính	5% LNST	11,950,333,349	Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2012
7	Quỹ đầu tư phát triển	10% LNST	23,900,666,699	
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	8% LNST	19,120,533,359	
	- Dành cho CBCNV	5% LNST	11,950,333,349	
	- Dành cho HDQT, BKS, BTGD	1% LNST	2,390,066,670	
	- Công tác xã hội	1% LNST	2,390,066,670	
	- Phúc lợi	1% LNST	2,390,066,670	
9	Cổ tức năm 2013	10%	138,478,285,000	ĐHĐCĐ thường niên 2012, dự kiến chia cổ tức là 20%
	- Tạm ứng đợt 1 là 5% bằng tiền mặt	5%	66,725,205,000	Tổng số lượng CP được chia cổ tức là 133.450.410 CP
	- Tạm ứng đợt 2 là 5% bằng tiền mặt	5%	71,753,080,000	Tổng số lượng CP được chia cổ tức là 143.506.160 CP
10	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2014		162,939,089,386	

Vấn đề này được thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 100%.

1.6. Tờ trình về việc thay đổi niên độ kế toán

Niên độ kế toán sau khi thay đổi như sau:

Năm tài khóa của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 07 và kết thúc vào ngày 30 tháng 06 của năm liền kề.

Theo đó:

- Năm tài khóa đầu tiên áp dụng niên độ mới: bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 và kết thúc vào ngày 30 tháng 06 năm 2014.
- Bắt đầu từ năm tài khóa thứ 2 áp dụng niên độ mới thì ngày bắt đầu là ngày 01 tháng 07 năm này và kết thúc vào ngày 30 tháng 06 năm liền kề.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện tất cả các thủ tục pháp lý liên quan đến việc thay đổi niên độ kế toán này.

Vấn đề này được thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 100%.

1.7. Tờ trình về việc kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014

Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2014 (01/01/2014 – 31/12/2014)	Kế hoạch niên độ 2014 (01/01/2014 – 30/06/2014)
1	Sản lượng đường tiêu thụ	130.000 tấn	63.944 tấn
2	Tổng doanh thu (bao gồm phụ phẩm)	2.096 tỷ đồng	1.015 tỷ đồng
3	Lợi nhuận trước thuế	160 tỷ đồng	60 tỷ đồng

Tỷ lệ phân phối lợi nhuận năm 2014 dự kiến:

- Trích lập quỹ dự phòng tài chính: 5% lợi nhuận sau thuế
- Trích lập quỹ đầu tư phát triển: 10% lợi nhuận sau thuế
- Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi: 5% - 10% lợi nhuận sau thuế
- Chia cổ tức (niên độ từ 01/01/2014 – 30/06/2014): 5% mệnh giá trên vốn điều lệ hiện tại bằng tiền mặt.

Vấn đề này được thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 100%.

1.8. Tờ trình về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2014

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Công ty năm 2014, trên cơ sở đề nghị của Ban Kiểm soát trong số các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

Vấn đề này được thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 100%.

1.9. Tờ trình về việc thù lao và kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2014

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Thù lao của HĐQT và BKS năm 2014	4.000.000.000
2	Kinh phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2014 để thực hiện nhiệm vụ do ĐHĐCĐ giao phó	2.500.000.000

Tổng cộng	6.500.000.000
------------------	----------------------

Vấn đề này được thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,38%.

1.10. Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ

Stt	Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ	Tỷ lệ thông qua (%)	STT	Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ	Tỷ lệ thông qua (%)
1.	Khoản 4 Điều 9	99,4%	21.	Khoản 3 Điều 28	99,4%
2.	Điểm b, khoản 3, Điều 13	99,4%	22.	Điểm a khoản 9 Điều 28	99,4%
3.	Điểm d, khoản 3, Điều 13	99,4%	23.	Khoản 10 Điều 28	99,4%
4.	Điểm e, khoản 2, Điều 14	93,04%	24.	Khoản 15 Điều 28	99,4%
5.	Điểm b, khoản 3, Điều 14	99,4%	25.	Khoản 16 Điều 28	99,35%
6.	Khoản 1 Điều 16	99,4%	26.	Điểm h khoản 3 Điều 31	99,4%
7.	Điểm a, khoản 2, Điều 17	99,4%	27.	Khoản 5, Điều 31	99,4%
8.	Khoản 2, Điều 19	99,4%	28.	Điều 32	99,4%
9.	Khoản 1, Điều 20	99,4%	29.	Điều 33	99,35%
10.	Khoản 2, Điều 20	93,04%	30.	Khoản 2 Điều 34	99,4%
11.	Khoản 2, Điều 21	99,4%	31.	Khoản 3 Điều 34	99,35%
12.	Khoản 8, Điều 21	99,4%	32.	Khoản 4 Điều 34	99,4%
13.	Điều 23	99,4%	33.	Điểm c Khoản 4 Điều 34	99,4%
14.	Điểm d, e Khoản 4, Điều 24	99,35%	34.	Khoản 1 Điều 36	99,4%
15.	Khoản 5, Điều 24	99,35%	35.	Khoản 4 Điều 36	99,35%
16.	Điểm g khoản 3 Điều 25	99,35%	36.	Điểm a, khoản 1, Điều 37	99,4%
17.	Điểm g khoản 4 Điều 25	99,4%	37.	Khoản 7, Điều 40	99,4%
18.	Điểm k, khoản 3, Điều 25	99,4%	38.	Điều 44	99,35%
19.	Khoản 1, Điều 26	99,35%	39.	Điều 45	99,35%
20.	Khoản 2, Điều 28	99,35%	40.	Khoản 4, Điều 46	99,35%

1.11. Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

- Tăng số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2012 – 2016 từ 05 thành viên lên thành 06 thành viên.
- Tiến hành bầu bổ sung thành viên vào Hội đồng quản trị với ứng cử viên là ông Nguyễn Bá Chủ.

Vấn đề này được thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,4%.

1.12. Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát

- Miễn nhiệm vai trò thành viên Ban kiểm soát đối với ông Lê Nho Định.
- Tiến hành bầu bổ sung thành viên vào Ban kiểm soát với ứng cử viên là ông Phạm Trung Kiên.

Vấn đề này được thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 99,4%.

2. Phê chuẩn bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát bổ sung:

- Thành viên Hội đồng quản trị: ông **Nguyễn Bá Chủ**
Trúng cử với tỷ lệ đồng ý đạt 98,99 %.
- Thành viên Ban kiểm soát: ông **Phạm Trung Kiên**
Trúng cử với tỷ lệ đồng ý đạt 98,96 %.

Điều 2. Giao cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần mía đường Thành Thành Công Tây Ninh chịu trách nhiệm tổ chức chỉ đạo và đôn đốc triển khai, theo dõi việc thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực thi Nghị quyết này trong các phiên họp thường niên kế tiếp.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

ĐẶNG HUỲNH ỨC MY

Nơi nhận :

- Cổ đông Công ty ;
- HĐQT, BKS, BTGD ;
- Lưu Vp.HĐQT.

